TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Sự tương đồng giữa đạo đức Hồ Chí Minh và đạo đức Phật giáo

ISSN: 2734-9195 10:30 13/04/2026

Sự tương đồng giữa đạo đức Hồ Chí Minh và đạo đức Phật giáo là hội tụ ở các giá trị nền tảng: nhân ái, vị tha, tu dưỡng bản thân, sống thanh liêm giản dị, khoan dung hòa hợp, chống tha hóa nội tâm và đề cao trách nhiệm với cộng đồng.

Tác giả: Đại đức TS **Thích Chân Định**
Trưởng Ban Hướng dẫn Phật tử - GHPGVN tỉnh Lào Cai

Giá trị so sánh và gợi mở vận dụng trong xây dựng đạo đức xã hội hiện đại, gắn với vấn đề dân tộc - tôn giáo ở Lào Cai

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới với yêu cầu xây dựng nền quản trị hiện đại, phát triển kinh tế số, xã hội số và hội nhập quốc tế sâu rộng, vấn đề đạo đức xã hội đặt ra ngày càng cấp thiết. Bởi lẽ, phát triển nhanh nếu thiếu nền tảng đạo đức sẽ dễ dẫn đến suy thoái giá trị, gia tăng chủ nghĩa cá nhân, thực dụng, làm suy giảm niềm tin xã hội và ảnh hưởng trực tiếp tới sức mạnh đoàn kết dân tộc.

Đạo đức Phật giáo với hệ giá trị từ bi, vị tha, hướng thiện đã trở thành một dòng chảy bền bỉ trong đời sống văn hóa Việt Nam. Trong khi đó, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là nền tảng đạo đức cách mạng, kết tinh giữa truyền thống dân tộc và tinh hoa nhân loại, góp phần quyết định vào việc xây dựng phẩm chất con người mới trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và kiến thiết đất nước.

Việc so sánh, đánh giá sự tương đồng giữa đạo đức Hồ Chí Minh và đạo đức Phật giáo không nhằm đồng nhất hai hệ tư tưởng vốn có xuất phát điểm và mục tiêu khác nhau, mà nhằm nhận diện các giá trị tương thích, từ đó phát huy nguồn lực đạo đức trong xây dựng con người Việt Nam hiện đại, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nhất là tại các địa bàn có tính đặc thù như tỉnh Lào Cai - nơi

hội tụ đa dân tộc, đa tín ngưỡng và có vị trí chiến lược vùng biên.

2. Những điểm tương đồng cốt lõi giữa đạo đức Hồ Chí Minh và đạo đức Phật giáo

2.1. Lấy con người làm trung tâm: tinh thần "*cứu khổ*" và quan điểm "*vì dân*"

Đạo đức Phật giáo lấy tinh thần từ bi làm cốt lõi, hướng tới cứu khổ chúng sinh, đề cao lòng thương người và thái độ sống thiện lành. Điểm nổi bật của đạo đức Phật giáo không chỉ là lời dạy về lòng nhân, mà còn là phương pháp chuyển hóa khổ đau thông qua hành động thiện và thái độ vị tha.

Tư tưởng Hồ Chí Minh cũng đặt con người và nhân dân ở vị trí trung tâm. Trong quan niệm của Người, đạo đức cách mạng không phải sự trừu tượng, mà phải được đo bằng lợi ích thiết thực của nhân dân. Người viết: "*Việc gì có lợi cho dân thì hết sức làm, việc gì có hại cho dân thì hết sức tránh*"[1].

Sự tương đồng thể hiện rõ: cả hai đều hướng đến mục tiêu phụng sự con người, lấy lợi ích cộng đồng làm chuẩn mực. Nếu Phật giáo đề cao tinh thần cứu khổ, thì Hồ Chí Minh xác lập rõ đạo đức *"vì dân"* như một nguyên tắc chính trị ,đạo đức xuyên suốt.

2.2. Đề cao tu dưỡng nội tâm: "*tu thân*" và rèn luyện đạo đức cách mạng

Trong Phật giáo, đạo đức là kết quả của quá trình tu tập liên tục, lấy việc điều phục thân- khẩu -ý làm phương thức căn bản. Nhấn mạnh yếu tố tự giác, Phật giáo coi sự chuyển hóa nội tâm là điều kiện tiên quyết để hành động thiện trở nên bền vững.

Tư tưởng Hồ Chí Minh cũng đặc biệt đề cao việc rèn luyện đạo đức như một quá trình lâu dài. Người khẳng định: "*Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hằng ngày mà phát triển và củng cố* "[2].
Như vậy, dù hệ quy chiếu khác nhau, cả hai đều gặp nhau ở nguyên lý: đạo đức phải được hình thành bằng thực tiễn rèn luyện, không phải bằng lời nói hay hình thức.

2.3. Lối sống giản dị, thanh liêm: *“thiểu dục tri túc”* và *“cần - kiệm - liêm - chính”*

Một giá trị quan trọng trong đạo đức Phật giáo là “*thiểu dục tri túc*”, ít ham muốn, biết đủ, sống thanh đạm, tiết chế dục vọng. Đây là phương thức giúp con người vượt khỏi sự nô lệ của vật chất, hướng tới đời sống an lạc và trong sạch.

Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh có điểm tương đồng nổi bật. Người coi “*cần, kiệm, liêm, chính*” là hệ chuẩn mực căn bản, nhất là đối với đội ngũ cán bộ. Hồ Chí Minh viết: “*Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông. Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc. Người có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, Chính*”[3].

Tinh thần thanh bạch, tiết kiệm, không tham lam hưởng thụ là điểm gặp gỡ sâu sắc giữa đạo đức Phật giáo và đạo đức Hồ Chí Minh.Trong bối cảnh hiện nay, khi Đảng đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, giá trị này càng mang ý nghĩa thời sự, góp phần củng cố niềm tin xã hội.

2.4. Tinh thần khoan dung và hòa hợp: *“từ bi hỷ xả”* và *“đại đoàn kết”*

Phật giáo coi khoan dung là một biểu hiện cao của đạo đức. Từ bi đi liền với hỷ xả, biết buông bỏ thù hận, hóa giải xung đột bằng tâm thiện và thái độ bao dung.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, đoàn kết là vấn đề chiến lược lâu dài. Người nhấn mạnh: “*Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công*”[4].
Điểm tương đồng ở đây là: cả hai đều đề cao hòa hợp, hướng tới xây dựng một cộng đồng ổn định, trong đó con người biết nhường nhịn, gắn bó, cùng hướng về lợi ích chung. Đây là giá trị đặc biệt quan trọng đối với các địa bàn đa dân tộc, đa tín ngưỡng.

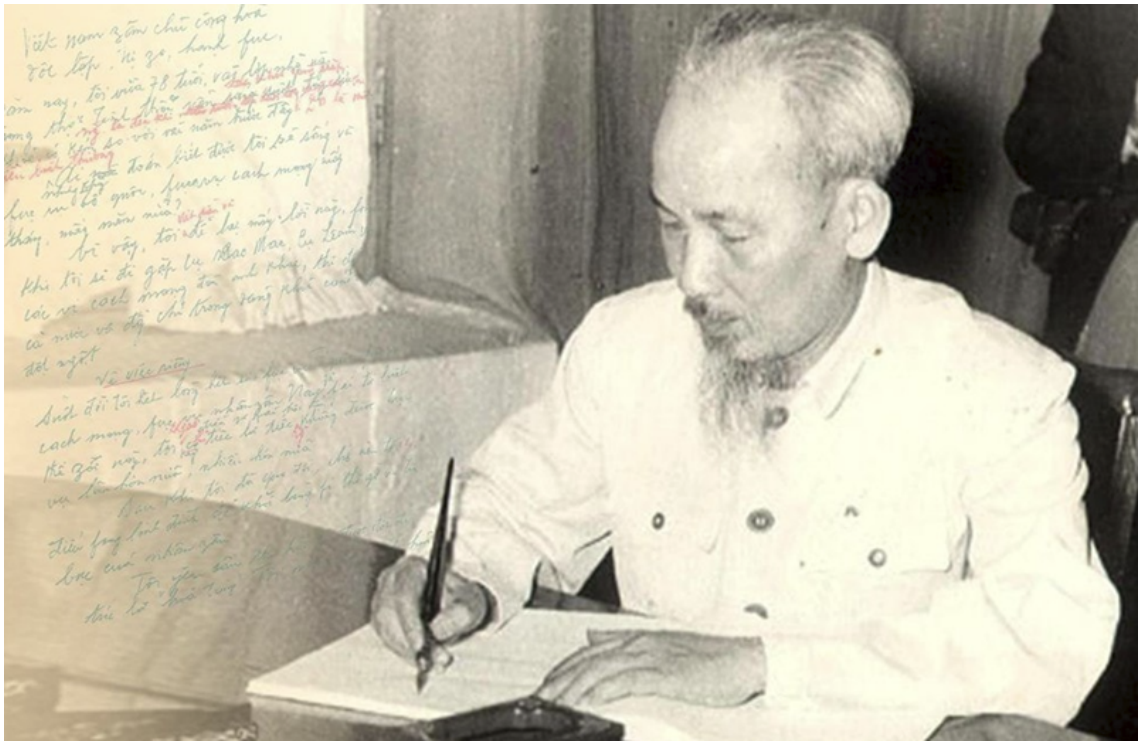
2.5. Chống cái ác trong chính con người: *“diệt tham- sân - si”* và *“quét sạch chủ nghĩa cá nhân”*

Phật giáo chỉ ra căn nguyên của khổ đau là tham - sân - si.Vì vậy, đạo đức không chỉ là tuân thủ chuẩn mực xã hội, mà là quá trình diệt trừ các *“gốc rễ bất thiện”* trong nội tâm.

Hồ Chí Minh cũng nhận diện một nguy cơ đặc biệt trong xây dựng đạo đức xã hội chủ nghĩa: chủ nghĩa cá nhân. Người cảnh báo: *“Chủ nghĩa cá nhân là một*

thứ vi trùng rất độc"[5].

Sự tương đồng nổi bật nằm ở chỗ: cả hai cùng thống nhất rằng sự suy đồi đạo đức bắt đầu từ bên trong. Do đó, xây dựng đạo đức phải đi từ việc chống tha hóa nội tâm, chống cái xấu trong chính mỗi con người.



Ảnh sưu tầm

3. Những khác biệt cần nhận diện để tránh đồng nhất giản đơn

Cần nhấn mạnh rằng sự tương đồng không đồng nghĩa với đồng nhất. Đạo đức Phật giáo gắn với mục tiêu giải thoát khổ đau, hướng tới giác ngộ và an lạc. Trong khi đó, đạo đức Hồ Chí Minh gắn với lý tưởng cách mạng, giải phóng dân tộc, xây dựng chủ nghĩa xã hội và phụng sự nhân dân.

Nếu Phật giáo nhấn mạnh giải thoát cá nhân thông qua tu tập, thì Hồ Chí Minh nhấn mạnh trách nhiệm xã hội thông qua hành động cách mạng. Tuy nhiên, hai hướng này không đối lập mà có thể bổ trợ: đạo đức Phật giáo góp phần nuôi dưỡng lòng nhân ái và điều phục tâm, còn đạo đức Hồ Chí Minh định hướng lý tưởng và hành động phụng sự đất nước.

4. Ý nghĩa lý luận - thực tiễn trong xây dựng đạo đức xã hội hiện đại

4.1. Góp phần xây dựng hệ giá trị đạo đức Việt Nam thời kỳ mới

Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh yêu cầu phát huy sức mạnh văn hóa và con người Việt Nam, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc[6]. Điều này đòi hỏi phải xây dựng một hệ giá trị đạo đức vừa mang bản sắc dân tộc, vừa phù hợp thời đại.
Sự tương đồng giữa đạo đức Hồ Chí Minh và đạo đức Phật giáo góp phần củng cố các giá trị: nhân ái, khoan dung, liêm chính, trách nhiệm, đoàn kết, phụng sự cộng đồng – những phẩm chất có ý nghĩa nền tảng đối với phát triển bền vững.

4.2. Gợi mở giải pháp chống suy thoái đạo đức, lối sống

Trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, mặt trái của toàn cầu hóa và công nghệ số có thể làm gia tăng lối sống thực dụng, suy thoái đạo đức, nhất là ở một bộ phận cán bộ và giới trẻ.

Đạo đức Phật giáo nhấn mạnh tiết chế dục vọng; đạo đức Hồ Chí Minh nhấn mạnh liêm chính, chống chủ nghĩa cá nhân. Sự kết hợp hai hệ giá trị này tạo ra nền tảng quan trọng để xây dựng "*sức đề kháng*" đạo đức trước nguy cơ tha hóa.

5. Liên hệ thực tiễn công tác dân tộc -tôn giáo ở Lào Cai

Lào Cai là tỉnh biên giới có vị trí chiến lược quan trọng, đa dân tộc, đa tín ngưỡng, nơi giao thoa mạnh mẽ giữa truyền thống bản địa và tác động của hiện đại hóa. Trong bối cảnh đó, các thế lực thù địch có thể lợi dụng vấn đề dân tộc - tôn giáo để kích động chia rẽ, gây mất ổn định.

Việc phát huy những giá trị tương đồng giữa đạo đức Phật giáo và đạo đức Hồ Chí Minh tại Lào Cai có ý nghĩa thực tiễn rõ nét.

Một là, củng cố tinh thần hòa hợp cộng đồng.Tinh thần *"từ bi hỷ xả"* kết hợp với quan điểm "*đại đoàn kết*" giúp tăng cường sự gắn bó giữa các dân tộc, hình thành nền tảng xã hội ổn định từ cơ sở.

Hai là, xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh vùng cao.Các giá trị hướng thiện, sống giản dị, tương trợ cộng đồng có thể được vận dụng trong phong trào xây dựng nếp sống văn minh, bài trừ hủ tục lạc hậu, chống mê tín dị đoan, phát huy phong tục tốt đẹp.

Ba là, phát huy vai trò tôn giáo theo phương châm "*tốt đời - đẹp đạo*".

Tư tưởng Hồ Chí Minh nhất quán tôn trọng tự do tín ngưỡng, đề cao đoàn kết lương, giáo. Khẩu hiệu *"Tín ngưỡng tự do, lương giáo đoàn kết"* thể hiện rõ tinh thần đó[7]. Đây là cơ sở quan trọng để xây dựng chính sách tôn giáo đúng đắn, phát huy nguồn lực tôn giáo trong an sinh xã hội và củng cố thế trận lòng dân.

Bốn là, nâng cao đạo đức cán bộ làm công tác dân vận vùng dân tộc.

Cán bộ cơ sở ở Lào Cai cần thấm nhuần đạo đức Hồ Chí Minh: gần dân, trọng dân, vì dân; đồng thời vận dụng tinh thần khoan dung, nhẫn nại, hòa giải của Phật giáo để xử lý các tình huống nhạy cảm về cộng đồng và tín ngưỡng một cách mềm dẻo, thuyết phục.

6. Một số gợi mở vận dụng trong đời sống hiện đại

Một là, đổi mới giáo dục đạo đức theo hướng kết hợp "*tu dưỡng nội tâm*" và *"trách nhiệm xã hội"*.Đạo đức không chỉ là lời dạy, mà phải trở thành kỹ năng sống và chuẩn mực hành động.

Hai là,xây dựng văn hóa liêm chính trong bộ máy công quyền.Tinh thần *"thiểu dục tri túc"* và "*cần - kiệm- liêm - chính*" là nền tảng quan trọng để chống tham nhũng từ gốc.

Ba là, phát huy vai trò tôn giáo trong hoạt động an sinh xã hội. Các hoạt động từ thiện, giáo dục đạo đức, hỗ trợ người yếu thế của tôn giáo cần được định hướng đúng đắn, gắn với lợi ích cộng đồng và sự phát triển bền vững.

Bốn là, củng cố nền tảng đoàn kết dân tộc ở vùng biên giới. Ở Lào Cai, phát huy các giá trị đạo đức khoan dung và đoàn kết sẽ góp phần xây dựng thế trận lòng dân vững chắc nhân tố có ý nghĩa quyết định đối với quốc phòng và an ninh.

7. Kết luận

Sự tương đồng giữa đạo đức Hồ Chí Minh và đạo đức Phật giáo hội tụ ở các giá trị nền tảng: **nhân ái,** vị tha, tu dưỡng bản thân, sống thanh liêm giản dị, khoan dung hòa hợp, chống tha hóa nội tâm và đề cao trách nhiệm với cộng đồng. Đây là điểm gặp gỡ giữa đạo đức truyền thống và đạo đức cách mạng, giữa sức mạnh văn hóa dân tộc và yêu cầu phát triển hiện đại.

Trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân đang quyết tâm xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, củng cố niềm tin xã hội và khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc,

việc phát huy các giá trị tương đồng này có ý nghĩa thời sự sâu sắc. Đặc biệt tại những địa bàn chiến lược như Lào Cai, sự kết hợp giữa tinh thần khoan dung, hướng thiện của Phật giáo và đạo đức *"vì dân"* của Hồ Chí Minh sẽ góp phần quan trọng củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, bảo đảm ổn định chính trị - xã hội, giữ vững biên cương và phát triển bền vững.

Tài liệu tham khảo:

[1] Hồ Chí Minh: Sửa đổi lối làm việc, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1947.

[2] Hồ Chí Minh: Đạo đức cách mạng, bài viết đăng Tạp chí Học tập, 1958.

[3] Hồ Chí Minh: Cần, kiệm, liêm, chính, 1949.

[4] Hồ Chí Minh: Nhiều bài nói, bài viết về đoàn kết; trích dẫn phổ biến trong hệ thống Hồ Chí Minh Toàn tập.

[5] Hồ Chí Minh: Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân, 1969.

[6] Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021.

[7] Hồ Chí Minh: Quan điểm về tự do tín ngưỡng, đoàn kết lương - giáo, thể hiện trong nhiều thư gửi đồng bào các tôn giáo và chỉ đạo về công tác tôn giáo trong Hồ Chí Minh Toàn tập.

Tác giả: **Đại đức Ts Thích Chân Định**
Trưởng Ban Hướng dẫn Phật tử - GHPGVN tỉnh Lào Cai